

CÔNG TY CỔ PHẦN VINPEARL

Số: 143/2026/CV/VPL
V/v: Công bố thông tin về tình hình
thanh toán gốc, lãi

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày 28 tháng 08 năm 2026

Kính gửi: - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Người Sở Hữu Trái Phiếu

Căn cứ quy định tại Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 06/11/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Công ty cổ phần Vinpearl gửi nội dung công bố thông tin về tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu như sau:

1. Thông tin về doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN VINPEARL
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4200456848 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp Đăng ký lần đầu ngày 26/7/2006, cấp đăng ký thay đổi lần thứ 75 ngày 26/06/2026 bởi Sở Tài chính tỉnh Khánh Hòa
- Địa chỉ trụ sở chính: Đảo Hòn Tre, Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam
- Số điện thoại: (+84-258) 359 0611 Số fax giao dịch: (+84-258) 359 0613
- Địa chỉ thư điện tử: ir@vinpearl.com
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty đại chúng
- Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính: Dịch vụ lưu trú ngắn ngày – Mã ngành 5510 (chính). Chi tiết: Khách sạn, biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; khu du lịch sinh thái.
- Mã số thuế: 4200456848

2. Tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu: đề nghị báo cáo đối với tất cả các trái phiếu đang còn dư nợ tại thời điểm bắt đầu kỳ báo cáo (không bao gồm các thanh toán về mua lại/hoán đổi/chuyển đổi trái phiếu). Cụ thể:

a) Thông tin tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu định kỳ

(Đối với kỳ báo cáo 6 tháng đầu năm, doanh nghiệp thực hiện nghĩa vụ báo cáo khi còn dư nợ trái phiếu trong kỳ báo cáo. Đối với kỳ báo cáo năm, doanh nghiệp thực hiện nghĩa vụ báo cáo khi còn dư nợ trong 6 tháng cuối năm.)



m

- Kỳ báo cáo: 6 tháng/ năm (từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/06/2026)
- Ngày thống kê: 30/06/2026
- Nội dung báo cáo:

Tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu của Công ty cổ phần Vinpearl

STT	Mã trái phiếu	Giá trị phát hành theo mệnh giá (đồng) *	Giá trị dư nợ gốc theo mệnh giá tại cuối Ngày thống kê (đồng) *	Trả lãi/ Trả gốc	Ngày thanh toán danh nghĩa **	Ngày thanh toán theo kế hoạch **	Ngày thanh toán thực tế **	Lãi suất trả lãi trong kỳ (%/năm)	Số tiền phải thanh toán (đồng) * (1) = (2)+(3)+(4)	Số tiền đã thanh toán đúng hạn (đồng) * (2)	Trường hợp doanh nghiệp chậm thanh toán gốc hoặc lãi trái phiếu			
											Số tiền đã thanh toán chậm (3)	Số tiền chưa thanh toán (4)	Lý do chậm thanh toán gốc lãi	Tình hình đàm phán với nhà đầu tư về việc thanh toán gốc, lãi (nếu cụ thể kết quả đàm phán)
1	VPL12601	4.907.000.000.000	4.907.000.000.000	Lãi	Chưa đến kỳ phát sinh			12%	0	0				
2	VPL12601	4.907.000.000.000	4.907.000.000.000	Gốc	Chưa đến kỳ phát sinh			12%	0	0				
...				...	...	...	...							

Ghi chú: * Đối với trái phiếu doanh nghiệp chào bán ra thị trường quốc tế báo cáo theo số nguyên tệ;

**Ngày thanh toán danh nghĩa là ngày dự kiến trả lãi/trả gốc theo điều kiện, điều khoản của trái phiếu;

Ngày thanh toán theo kế hoạch là ngày thanh toán danh nghĩa đã điều chỉnh theo lịch làm việc (theo nguyên tắc lấy ngày làm việc tiếp theo nếu ngày thanh toán danh nghĩa rơi vào ngày nghỉ);

Ngày thanh toán thực tế là ngày Tổ chức phát hành thực hiện thanh toán gốc/lãi cho người sở hữu trái phiếu.

*** Định dạng ngày: dd: ngày; mm: tháng; yyyy: năm.

****Đối với mỗi ngày thanh toán danh nghĩa đề nghị chỉ điền một dòng dữ liệu. Trường hợp thanh toán chậm hoặc thanh toán nhiều đợt, đề nghị điền ngày thanh toán thực tế gần nhất và ghi rõ thông tin các đợt đã và sẽ thanh toán trong mục "Tình hình đàm phán với nhà đầu tư về việc thanh toán gốc, lãi (nếu cụ thể kết quả đàm phán)".

(1) Số tiền phải thanh toán là tổng số tiền lãi hoặc gốc mà doanh nghiệp phát hành có nghĩa vụ phải trả đối với từng Ngày thanh toán danh nghĩa;

(2) Số tiền đã thanh toán đúng hạn là tổng số tiền lãi hoặc gốc mà doanh nghiệp phát hành đã thanh toán trước hoặc trong Ngày thanh toán theo kế hoạch tính tới hết Ngày thống kê;

- (3) **Số tiền đã thanh toán chậm** là tổng số tiền lãi hoặc gốc mà doanh nghiệp phát hành đã thanh toán nhưng sau Ngày thanh toán theo kế hoạch tính tới hết Ngày thông kê;
- (4) **Số tiền chưa thanh toán** là phần còn lại của Số tiền phải thanh toán trừ đi Số tiền thanh toán đúng hạn và Số tiền đã thanh toán chậm.

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác và đầy đủ của thông tin công bố nêu trên./

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh)

Nguyễn Thị Ngọc Hân

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC ỦY
QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Võ Thị Phương Thảo

